

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST
Ngày 14-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tôn Tiến Tùng;

Bà Chu Thị Bời.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 12 tháng 8 năm 1968, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Đ và bà Âu Thị D (đã chết); có vợ cả: Nông Kim Q (đã ly hôn năm 2004), vợ hai: Trần Thị P (đã ly hôn năm 2014), có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án; nhân thân: Theo Bản án số: 12/HS-ST ngày 26/02/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); theo Bản án số: 25/HSST ngày 08/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội Đánh bạc (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/6/2021, tạm giam ngày 12/6/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hoàng Bích N, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn **, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1963; trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1992. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm 1987. Vắng mặt.

3. Anh Hồ Văn T, sinh năm 1998. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nông Văn U, sinh năm 1980. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 09/6/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã T, huyện Văn Lãng phối hợp với cán bộ Đoàn Biên phòng Tân Thanh, đang làm nhiệm vụ tại km*, quốc lộ 4A, thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện 03 (ba) người đàn ông đứng cạnh nhà bếp bà Lưu Thị H, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đến kiểm tra, người thứ nhất khai nhận họ tên là Hoàng Văn B. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của Hoàng Văn B có 01 gói giấy màu vàng, trong lòng bàn tay trái của B có 09 gói giấy có dòng kẻ màu trắng, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, B khai nhận chất bột màu trắng trong các gói giấy là chất ma túy Heroine mua về để sử dụng và nhượng lại cho người nghiện có nhu cầu, trước đó vừa nhận 100.000 (một trăm nghìn) đồng của Hoàng Mạnh H, để bán 01 gói ma túy, chuẩn bị đưa ma túy cho H thì bị bắt; người thứ hai khai nhận họ tên là Hoàng Mạnh H và khai nhận đi cùng Hồ Văn T đi mua ma túy với Hoàng Văn B. Khi đến nhà Hoàng Văn B mua ma túy và đưa cho B 100.000 (một trăm nghìn) đồng, B nhận tiền và đi vào bếp lấy ma túy, chưa kịp đưa cho H thì bị Công an huyện Văn Lãng bắt quả tang. Người còn lại khai là Hồ Văn T và khai nhận đi cùng Hoàng Mạnh H đến nhà Hoàng Văn B mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến nơi T thấy B đang ở trong bếp, H đưa cho B một tờ tiền mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, B rút tiền vào túi quần chưa kịp đưa ma túy cho H thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Hoàng Văn B, Hoàng Mạnh H, Hồ Văn T cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 13 giờ 10 phút ngày 09/6/2021.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ của Hoàng Văn B gồm: 01 gói giấy màu vàng (loại vỏ bao thuốc lá Hoàn Kiếm) trong có 01 gói giấy màu vàng và 09 gói giấy kẻ dòng màu trắng, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là

chất ma túy Heroine được niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hoàng Văn B”; 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng số imei1: 86767203748***6 bên trong lắp 02 sim Viettel.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đã ra lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hoàng Văn B tại thôn T và thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Qua khám xét tại chỗ ở thôn T, xã T, huyện V thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 4.650.000 (bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ trong túi áo khoác đen treo trên tủ đựng quần áo; 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng phát hiện thu giữ dưới chiếu trong phòng ngủ và 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng phát hiện trong ba lô để trên hòm cạnh giường, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay “KX1 Hoàng Văn B”; 01 kéo sắt dài 20cm; 01 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng kích thước 3cm x 3cm, phát hiện thu giữ dưới chiếu trong phòng ngủ.

Qua khám xét tại chỗ ở thôn C, xã T, huyện V thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 42.200.000 (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng thu giữ trong két sắt trong phòng ngủ được niêm phong trong một hộp giấy màu trắng bề mặt có chữ “KX2 Hoàng Văn B”; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia không có sim, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel, đã qua sử dụng, phát hiện thu giữ trên giường trong phòng ngủ.

Tại Bản kết luận giám định số 216/KL-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 10 (mười) gói giấy được niêm phong trong phong bì ghi chữ “QT Hoàng Văn B” gửi giám định đều là chất ma túy túy Heroine, có tổng khối lượng 0,525 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 325/KLGD-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các tờ tiền Việt Nam gồm có 50.010.000 (năm mươi triệu không trăm mười nghìn) đồng trong 02 (một) phong bì và hộp giấy niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 31/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, chỉ khai nhận được bán ma túy cho Hoàng Mạnh H 01 lần vào ngày 09/6/2021, ngoài ra không được bán cho ai khác. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ngày 16/5/2021 có Hoàng Mạnh H cùng Hoàng Văn C đến mua hỏi mua ma túy, bị cáo được bán 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; 27/5/2021 Hoàng Mạnh H cùng Hoàng Văn C đến mua ma túy, bị cáo bán cho mỗi người 01 (một) gói ma túy

với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng/gói. Ngày 09/6/2021 Hoàng Mạnh H và Hồ Văn T đến hỏi mua ma túy, bị cáo nhận 100.000 (một trăm nghìn) đồng với H, nhưng chưa kịp đưa ma túy cho H thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại cơ quan điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Hoàng Minh Đ có huân chương kháng chiến thể hiện tại Bản án số 25/2018/HSST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 (một) kéo sắt, 01 (một) mảnh giấy kẻ dòng màu trắng; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng) là tiền bán ma túy mà có; trả lại cho chị Hoàng Bích N 42.200.000 (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; trả lại cho bà Lưu Thị H 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm nghìn) đồng; trả lại cho bị cáo 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chứng minh nhân dân. Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/5/2021 Hoàng Mạnh H, Hoàng Văn C cùng lúc đến mua ma túy, bị cáo bán ma túy cho H và C 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn

đồng); 27/5/2021 Hoàng Mạnh H, Hoàng Văn C cùng lúc đến mua ma túy, bị cáo đã bán cho H và C mỗi người 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng/gói. Ngày 09/6/2021 Hoàng Mạnh H và Hồ Văn T đến hỏi mua ma túy, bị cáo nhận 100.000 (một trăm nghìn đồng) với H, nhưng chưa kịp đưa ma túy cho H thì bị bắt quả tang, thu giữ số ma túy của bị cáo gồm 01 gói giấy màu vàng và 09 gói giấy kẻ dòng màu trắng. Qua giám định đều là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,525 gam (đã trừ bì). Hành vi phạm tội bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Hoàng Minh Đ có huân chương kháng chiến thể hiện tại Bản án số 25/2018/HSST ngày 08/5/2018, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Tiền sự không có; tiền án có 02 tiền án: Theo Bản án số: 12/HS-ST ngày 26/02/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); theo Bản án số: 25/HSST ngày 08/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội Đánh bạc, chưa thi hành phần truy thu số tiền 36.176.500 (ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng), nên chưa được xóa án tích.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, vẫn tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sở hữu tài sản chung, tài sản riêng gì có giá trị (thể hiện tại kết quả xác minh), tuy bị cáo có số tiền 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo đi làm thuê mà có và 02 (hai) chiếc điện di động giá trị không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do bị cáo không biết họ tên địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được người đàn ông trên.

[11] Đối với bà Lưu Thị H là người cùng chung sống với bị cáo như vợ chồng tại nhà của bà H ở thôn T, xã T, huyện V, chị Hoàng Bích N là con gái của bị cáo ở nhà của bị cáo tại thôn C, xã T, huyện V, nhưng bà H và chị N đều không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy, nên không có căn để xử lý.

[12] Đối với những người làm chứng anh Hoàng Mạnh H, anh Hoàng Văn C, anh Hồ Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra Hoàng Mạnh H, Hoàng Văn C, Hồ Văn T khai nhận 09 giờ ngày 16/5/2021, H và C bàn bạc góp tiền mua ma túy sử dụng, H góp 70.000 đồng, C góp 30.000 đồng tổng cộng được 100.000 đồng, H chở C đi đến nhà B hỏi mua ma túy. C đưa cho B 100.000 đồng, B nhận tiền đi vào trong bếp lấy ra 01 gói ma túy đưa cho C, C nhận lấy ma túy cùng H đi sử dụng hết. Khoảng 08 giờ ngày 27/5/2021, H chở C đến gặp bị cáo Hoàng Văn B, cùng lúc H và C mua với B mỗi người 01 gói ma túy giá 100.000 đồng. Ngày 9/6/2021, H và Hồ Văn T cùng rủ nhau đến nhà B để mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng, khi H chuẩn bị nhận từ tay B 01 gói ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, còn T đi cùng chưa kịp mua ma túy. Anh Hoàng Mạnh H, anh Hoàng Văn C, anh Hồ Văn T đều là người nghiện, đã mua ma túy sử dụng trái phép. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tách và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú, để đưa vào diện quản lý giáo dục theo quy định của pháp luật.

[13] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “QT Hoàng Văn B” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng 0,406 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng kích thước 3cm x 3cm; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm, là vật liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG và 42.200.000 (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng, là tiền của con gái bị cáo là chị Hoàng Bích N gửi cho bị cáo để sửa nhà; đối với số tiền 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm nghìn) đồng, là tiền của bà Lưu Thị H (là người cùng chung sống

với bị cáo như vợ chồng), số tiền 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng, là tiền của bị cáo đi làm thuê mà có; đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn B, là giấy tờ của bị cáo; đối với 01 nhãn hiệu OPPO và 01 điện thoại Nokia bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đối với số tiền 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, là tiền do bị cáo bán ma túy có, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[14] Bị cáo Hoàng Văn B bán ma túy cho Hoàng Mạnh H, Hoàng Văn C ngày 16/5/2021 được 100.000 (một trăm nghìn) đồng, ngày 27/5/2021 bị cáo bán ma túy cho Hoàng Mạnh H, Hoàng Văn C mỗi người 01 (một) gói được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và ngày 09/6/2021 được 100.000 (một trăm nghìn) đồng, tổng là 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, đã tạm giữ được 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, còn phải truy thu của bị cáo 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “QT Hoàng Văn B” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,406 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ; 01 mảnh giấy kẻ dòng màu trắng kích thước 3cm x 3cm; 01 (một) kéo sắt dài khoảng 20cm.

Trả lại cho chị Hoàng Bích N gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel đã qua sử dụng và 42.200.000 (bốn mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng, niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu “KX2 Hoàng Văn B”.

Trả lại cho bà Lưu Thị H: 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm nghìn) đồng, niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “KX1 Hoàng Văn B”.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B gồm: 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng, niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “KX1 Hoàng Văn B”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim Viettel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, không lắp sim (tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

Tích thu nộp ngân sách Nhà nước: 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, niêm phong trong một phong bì ký hiệu “Tiền Hoàng Văn B”.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn B 40.000 (bốn mươi nghìn đồng), để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy